TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 312/2023/HC-PT
Ngày: 11 - 5 - 2023
V/v: Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Long

Ông Hà Huy Cầu

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Đoàn Văn Vâng - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 175/2023/TLPT-HC ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc: "Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 175/2022/HC-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 791/2023/QĐPT ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1972 (có mặt)

Địa chỉ: ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc L, sinh năm 1954 (có mặt)

Địa chỉ: số 100 A, khu phố 4, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Quốc K, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã A, huyện U, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị N, sinh năm 1949.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số nhà 249, tổ 8, ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang.(có mặt)

2. Anh Trần Thanh B2, sinh năm 1992 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà 249, tổ 8, ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang.

Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Nguyễn Văn B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/12//2021 và trong quá trình giải quyết vụ án ông Lê Ngọc L đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ông B khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy quyết định số 5543/QĐXPVPHC ngày 06/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U về xử phạt hành chính đối với ông Nguyễn Văn B về hành vi dùng len đào bới đất lắp ống thoát nước với chiều ngang 1,5m, chiều dài 4,5m, chiều sâu 0,3m, tổng diện tích 6,75m^2 trên phần đất của bà Lê Thị N, ông Trần Thanh B2 gây cản trở việc sử dụng đất của người khác, căn cứ yêu cầu khởi kiện:

Bởi, theo Bản án số 87/2021/DSPT ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã tuyên xử " buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn B, bà Nguyễn Thị Mỹ A, vợ chồng Nguyễn Văn T, bà Huỳnh Kim E, anh Nguyễn Đức Th và anh Nguyễn Phước L giao cho bà Lê Thị N và anh Trần Thanh B2 phần đất có diện tích ngang 5,75m (tính từ mé lộ đan nông thôn đến mé kinh Tám Đãi), dài 4,5m (theo chiều dài lộ đan nông thôn), tổng diện tích 25.875m^2 tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang; Bà Lê Thị Thanh N, anh Trần Thanh B2 được quyền sử dụng phần đất có diện tích diện tích 25.875m^2 tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang sử dụng vào mục đích mở rộng đường thoát nước, tưới tiêu và đường để các máy móc nông nghiệp vào đất để cải tạo đất và thu hoạch nông sản". Bản án số 87/2021/DSPT ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, buộc gia đình ông B giao đất 25,875m^2 nhưng không nêu trên đất có ống dẫn nước và đối với quyết định thi hành án chưa thực hiện đúng trình tự thủ tục thi hành án; Biên bản cưỡng chế ngày 17/11/2021 không đưa gia đình ông ký tên;

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Dương Quốc Kh đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

Đối với quyết định số 5543/QĐXPVPHC ngày 06/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn B được ban hành đúng trình tự, thủ tục thẩm quyền và nội dung xử phạt phù hợp với pháp luật. Do đó, đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B.

Ngoài ra, đối với ý kiến của ông B cho rằng việc Cơ quan thi hành án chưa thực hiện đúng trình tự thi hành án và bản án có vi phạm thủ tục tố tụng nghiêm trọng thì đề nghị ông B làm đơn khiếu nại theo quy định.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 175/2022/HC-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Căn cứ Điều 30, 32, 116, 164, 193, 194 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 38, Điều 58, Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 16, điểm đ khoản 2 Điều 38 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 11/9/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5543/QĐXPVPHC ngày 06/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn B.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022 ông Nguyễn Văn B kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo người khởi kiện giữ nguyên kháng cáo đề nghị hủy quyết định xử phạt VPHC số 5543/QĐXPVPHC ngày 06/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U. Bản án số 87/2021/DSPT ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang ngoài nội dung ông B phải giao 25,875 m^2 thì bản án còn nêu trả cho ông B hơn 800.000 đồng nhưng bà N chưa trả số tiền này. Khi Thi hành án cưỡng chế không đề nghị ông B ký biên bản giao đất là vi phạm. Ông đề nghị tạm đình chỉ vụ án để chờ kết quả giải quyết giám đốc thẩm bản án số 87/2021/DSPT.

Bà Loan tranh luận: Bản án số 87 đã có hiệu lực pháp luật chưa bị hủy bỏ bởi quyết định giám đốc thẩm nào nên việc ông B đào bới đất bà nhà là không đúng, gia đình bà đã giao tiền cho THA còn nhận hay không do ông B, khi lập biên bản tại thi hành án ông B bỏ về không ký. Đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Người khởi kiện kháng cáo không cung cấp được tài liệu mới chứng minh. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến tranh luận của các bên đương sự, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay người bị kiện đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 225 Luật tố tụng hành chính xét xử vắng mặt người bị kiện.

Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Xét Quyết định số 5543/QĐXPVPHC ngày 06/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn B là quyết định hành chính nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang theo quy định tại Điều 30, Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 04/01/2022 ông B khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 5543/QĐXPVPHC ngày 06/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn B trong lĩnh vực đất đai là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung:

Ngày 27/11/2021 gia đình bà N phát hiện có người dùng len đào bới đất lắp ống cống thoát nước gây cản trở cho gia đình bà N, anh B2 sử dụng phần đất ruộng phía trong. Cán bộ địa chính xã H kết hợp với Ban lãnh đạo ấp V xuống hiện trường đo đạc và lập biên bản sự việc xác định ông B là người thực hiện hành vi vi phạm.

Ngày 30/11/2021, Công chức địa chính UBND xã H, huyện U tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn B về hành vi dùng len đào bới đất lắp ống thoát nước gây cản trở việc sử dụng đất của bà Lê Thị N, anh Trần Thanh B2. Diện tích đào bới 6,75m^2: chiều ngang 1,5m, dài 4,5 m, sâu 0,3m nằm trong diện tích 25.875m^2 tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang.

Xét thấy, diện tích đào bới 6,75m^2 nằm trong diện tích 25,875m^2 tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang đã được giải quyết tại Bản án số 87/2021/DSPT ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang. Tại bản án đã tuyên xử *"buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn B, bà Nguyễn Thị Mỹ A, vợ chồng Nguyễn Văn T, bà Huỳnh Kim E, anh Nguyễn Đức Th và anh Nguyễn Phước L giao cho bà Lê Thị N và anh Trần Thanh B2 phần đất có diện tích ngang 5,75m (tính từ mé lộ đan nông thôn đến mé kinh Tám Đãi), dài 4,5m (theo chiều dài lộ đan nông thôn), tổng diện tích 25,875m^2 tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang; Bà Lê Thị Thanh N, anh Trần Thanh B2 được quyền sử dụng phần đất có diện tích diện tích 25,875m^2 tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang sử dụng vào mục đích mở rộng đường thoát nước, tưới tiêu và đường để các máy móc nông nghiệp vào đất để cải tạo đất và thu hoạch nông sản".* Bản án đã xác nhận diện tích đào bới trên thuộc quyền sở hữu

của ông Nhàn, bà Bắc. Bản án đã có hiệu lực pháp luật không bị kháng nghị giám đốc thẩm.

Mặt khác, ngày 15/6/2021 Chi Cục thi hành án dân sự huyện U đã ra quyết định thi hành bản án; ngày 11/11/2021 Chi cục Thi hành án dân sự huyện U đã ra quyết định cưỡng chế thi hành án đối với ông B, bà Á, ông Th, bà Kim E, ông Th và ông L; ngày 11/11/2021 ra thông báo về việc cưỡng chế và ngày 17/11/2021 Chi cục Thi hành án dân sự huyện U đã cưỡng chế giao đất cho anh B2, bà N đối với diện tích 25,875m^2 theo bản án đã tuyên nói trên.

Như vậy toàn bộ diện tích 25,875m^2 tọa lạc tại ấp V, xã H, huyện U, tỉnh Kiên Giang thuộc quyền sử dụng của anh B2, bà N chứ không phải của ông B. Do đó, việc ông B đào đất, lắp ống cống thoát nước gây cản trở việc sử dụng đất của anh B2, bà N là vi phạm pháp luật. UBND huyện U ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn B là đúng trình tự và quy định pháp luật cua Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tòa án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông là có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất quan điểm đại diện Viện kiểm sát cấp cao, bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn B phải chịu án phí

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn B; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 30, 32, 116, 164, 193, 194 của Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 38, Điều 58, Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 4 Điều 16, điểm đ khoản 2 Điều 38 Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 11/9/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5543/QĐXPVPHC ngày 06/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện U về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn B.

2. Án phí hành chính sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn B nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007217 ngày 06/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn B phải chịu 300.000

đồng án phí được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005676 ngày 27/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Đương sự (3)
- Lưu VP (6). HS (17). (MTTT)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thanh Duyên